

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12-4-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hải

2. Ông Nguyễn Minh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Th - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 ngày 02 năm 2023 về việc Tranh chấp ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 26 phường Đông Kh, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lưu Bá Th, sinh năm 1969; ĐKNKTT: Số 10 Lô 12 Mặt Bằng, phường Sở D, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện nay: Số 147 Cam Lộ, phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Phạm Thúy H trình bày:

Chị H và anh Lưu Bá Th đăng ký kết hôn ngày 29/7/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Sở D, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nhưng không tổ chức đám cưới. Sau khi kết hôn hai vợ chồng Thê nhà trọ và sống ổn định, thường xuyên tại số 147 Cam Lộ, phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do chênh lệch tuổi tác quá lớn, tư tưởng không hợp nhau. Từ khoảng tháng 11/2022 đến nay chị H đã dọn ra ngoài ở và không còn ở cùng anh Th. Nay xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lưu Bá Th.

Về con chung: Chị H xác nhận giữa chị và anh Lưu Bá Th không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H và anh Th không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Lưu Bá Th: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt hợp lệ các thông báo, Quyết định của Tòa án nhưng anh Lưu Bá Th đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh; mặt khác, anh Th cũng không có văn bản thể hiện quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, tại phiên tòa lần 1 và lần 2 anh Th đều vắng mặt.

Biên bản xác minh tại Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng nơi anh Lưu Bá Th có đăng ký hộ khẩu thường trú thể hiện:

Anh Lưu Bá Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 10 Lô 12 Mặt Bàng, phường Sở D, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng, tuy nhiên hiện nay không còn sinh sống tại địa chỉ trên nhưng không làm thủ tục chuyển khẩu và chuyển đến sinh sống tại phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng.

Biên bản xác minh tại Công an phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng, thể hiện: Anh Lưu Bá Th và chị Phạm Thúy H hiện Thê nhà tại địa chỉ số 147 Cam Lộ, phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng từ cuối năm 2021 đến nay, mặc dù anh Th không có đăng ký tạm trú nhưng Công an phường vẫn nắm được thông tin và vẫn đang quản lý. Được biết chị H hiện nay đã ra ngoài ở, không còn sinh sống cùng với anh Th.

Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn là anh Lưu Bá Th chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thúy H, xử cho chị Phạm Thúy H được ly hôn anh Lưu Bá Th. Về con chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có con chung, không đề nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có tài sản chung, không đề nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về các vấn đề khác: Chị Phạm Thúy H không

yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Phạm Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Bị đơn anh Lưu Bá Th có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay đều tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai, chị Phạm Thúy H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Lưu Bá Th vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt, thông báo hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng vào ngày 29/7/2021 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 11/2022 đến nay, chị H đã dọn ra ngoài sinh sống nên vợ chồng ly thân, mỗi người một nơi, việc ai người đó làm, ai lo bổn phận người đó. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh Th đến Tòa án để lấy lời khai về việc chị H có đơn xin ly hôn, nhưng anh Th không đến Tòa án làm việc và không có văn bản thể hiện quan điểm của mình. Anh Th vắng mặt tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, điều này thể hiện anh Th không còn ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên xử cho chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thúy H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thúy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thúy H được ly hôn anh Lưu Bá Th.
2. Về con chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có con chung, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th không có tài sản chung, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thúy H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai ký hiệu: AA/2021 số 0009679 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chị Phạm Thúy H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thúy H và anh Lưu Bá Th (vắng mặt) tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quỳnh Như

Biểu quyết: 3/3=100%

Kết quả Biểu quyết: 3/3=100%

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 06 tháng 4 năm 2023

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quỳnh Như

